| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 03-01-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lâm Thanh Tiền

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Đoàn Hồng Hải

Bà Trần Thị Tuyết

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Đình Tùng Lâm – Thư ký Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Đẩu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 125/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Cao B**, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1966 tại Ninh Thuận; giới tính: Nam; Nơi thường trú: Số A N, khu phố A, phường Đ, thành phố P- T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn S; con bà: Nguyễn Thị M; Có vợ tên Lê Thị H; Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/3/2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 19/7/2004 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án); Ngày 27/6/2007 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 24/9/2009 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án); Ngày 30/9/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 26/02/2017 đã chấp hành xong hình phạt (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2023 (có mặt tại phiên tòa)

*Bị hại:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Xã H, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 07/8/2023, Nguyễn Cao B đón xe khách đi từ tỉnh Bình Thuận đến bến xe miền Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Bằng đón xe buýt di chuyển tới Bệnh viện Đại học Y dược Thành phố H, địa chỉ B Hồ N, Phường A, Quận E. Vào khoảng 08 giờ ngày 08/8/2023, B đi vào bệnh viện và đứng tại nhà vệ sinh tầng trệt, khu B thì thấy bà Nguyễn Thị N đang cầm giỏ xách bên tay phải, ngăn ngoài của giỏ xách không có khóa để lộ một nửa chiếc điện thoại di dộng hiệu Xiaomi POCO F3T434 5G nên Bằng nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng lúc bà N vừa đi ngang qua và quay mặt đi nên B đã áp sát bà N và dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại từ trong giỏ xách của bà N, khi B vừa lấy trộm chiếc điện thoại xong thì bị bà Lê Thị Minh T và ông Nguyễn Duy L phát hiện, truy hô bắt giữ Nguyễn Cao B cùng vật chứng giao Công an P, Quận E lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Nguyễn Cao B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 J6, số Imei1: 358465095445287, số Imei2: 358466095445285; 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Poco F3T434, màu trắng, dung lượng 256GB; 01 (một) USB chứa dữ liệu Camera ghi nhận sự việc trộm cắp tài sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận E kết luận: Điện thoại di động hiệu Xiaomi Poco F3T434, màu trắng, dung lượng 256GB, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 80%, giá 2.600.000 đồng/chiếc (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 98/CT-VKS ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Cao B về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Cao B về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Cao B với mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Nguyễn Cao B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Cao B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Poco F3T434, màu trắng, dung lượng 256GB trị giá 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) của bà Nguyễn Thị N là đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người trưởng thành, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt không biết sửa đổi bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại xem như chưa gây thiệt hại; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết

bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội nhưng khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Về vật chứng:

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Poco F3T434, màu trắng, dung lượng 256GB là tài sản của bị hại Nguyễn Thị N, Cơ quan Công an đã thu hồi trả lại cho bà N nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 J6, số Imei1: 358465095445287, số Imei2: 358466095445285 là tài sản cá nhân của bị cáo B, không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo B.

Xét 01 (một) USB chứa dữ liệu camera ghi nhận sự việc trộm cắp tài sản là tài liệu, chứng cứ lưu theo hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao B 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2023.

Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Cao B: 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 J6, số Imei1: 358465095445287, số I: 358466095445285.

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) USB chứa dữ liệu camera ghi nhận sự việc trộm cắp tài sản (hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Phòng PV 06-Công an TpHCM;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Thanh Tiền**